

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 28/7/2017.

*“V/v tranh chấp về hôn
nhân và gia đình - ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vệ.

2. Bà Bùi Thị Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 28/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2017/TLST-HNGĐ ngày 13/4/2017 về *“tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/5/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lâm Thành T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: tổ 14, ấp M, xã A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Võ Thị T, sinh năm 1976.

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: tổ 2, ấp B, xã A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Anh T có mặt, chị T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, anh Lâm Thành T trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Anh Lâm Thành T và chị Võ Thị T kết hôn vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 25/5/2000. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc thời gian đầu. Thời gian sau thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã với nhau. Đến tháng 7 năm 2012 chị Võ Thị T đã bỏ nhà đi đến nay, anh Lâm Thành T không liên lạc được và cũng không biết tin tức gì của chị Võ Thị T. Anh Lâm Thành T đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú

và làm thủ tục tuyên bố chị Võ Thị T, sinh năm 1976 mất tích (quyết định số 01/2017/QĐDS-ST ngày 24/01/2017), đến nay chị Võ Thị T không có trở về. Nay anh Lâm Thành T yêu cầu được ly hôn với chị Võ Thị T.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lâm Thành V, sinh ngày 08/11/2001, khi chị Võ Thị T bỏ đi thì chị Võ Thị T dẫn con chung theo. Nay anh Lâm Thành T không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với con chung.

Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Chị Võ Thị T: Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Võ Thị T nhưng chị Võ Thị T không có văn bản ghi ý kiến đối với nội dung vụ án và không có ý kiến đối với yêu cầu của anh Lâm Thành T.

Theo kết quả xác minh ngày 14/6/2017 của Công an xã A thì:

- Kể từ ngày Tòa án tuyên bố chị Võ Thị T mất tích bằng Quyết định số 01/2017/QĐDS-ST ngày 24/01/2017 thì chị Võ Thị T không có trở về địa chỉ: tổ 2, ấp B, xã A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Hiện nay chị Võ Thị T không có mặt tại địa chỉ: tổ 2, ấp B, xã A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của anh Lâm Thành T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn. Bị đơn chị Võ Thị T có nơi cư trú cuối cùng tại xã A, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tuyên bố chị Võ Thị T mất tích theo Quyết định số: 01/2017/QĐDS-ST ngày 24/01/2017. Theo kết quả xác minh của Công an xã A thì từ ngày 24/01/2017 chị Võ Thị T không có trở về địa phương. Đến nay, anh Lâm Thành T không có tin tức gì về chị Võ Thị T và cũng không liên lạc với chị Võ Thị T được. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Võ Thị T nhưng chị Võ Thị T vắng mặt hai lần khi Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa trong quá trình xét xử vụ án. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Võ Thị T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của anh Lâm Thành T và chị Võ Thị T kết hôn vào năm 2000 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên quan hệ hôn nhân giữa anh Lâm Thành T và chị Võ Thị T là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình sống chung, vợ chồng

phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không hàn gắn được, chị Võ Thị T đã bỏ nhà đi từ năm 2012 đến nay. Từ đó đến nay, anh Lâm Thành T không có tin tức gì về chị Võ Thị T và cũng không liên lạc được với chị Võ Thị T được. Anh Lâm Thành T đã làm thủ tục yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Võ Thị T, sinh năm 1976 mất tích và được Tòa án chấp nhận bằng Quyết định số 01/2017/QĐDS-ST ngày 24/01/2017. Theo kết quả xác minh của Công an xã A thì từ ngày 24/01/2017 đến nay chị Võ Thị T không có trở về địa phương. Tại phiên tòa hôm nay, anh Lâm Thành T yêu cầu được ly hôn với chị Võ Thị T, chị Võ Thị T không có mặt tại phiên tòa để trình bày về quan hệ hôn nhân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của anh Lâm Thành T là được ly hôn với chị Võ Thị T là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Lâm Thành T và chị Võ Thị T có 01 con chung tên Lâm Thành V, sinh ngày 08/11/2001, theo anh Lâm Thành T trình bày thì con chung đang sống với chị Võ Thị T. Anh Lâm Thành T không yêu cầu xem xét giải quyết về con chung trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Do đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Án phí: Anh Lâm Thành T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Võ Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Lâm Thành T.
Anh Lâm Thành T được ly hôn với chị Võ Thị T.

Con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Lâm Thành T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án

phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 13322 ngày 12/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp, như vậy anh Lâm Thành T đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Võ Thị T không phải phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng cáo của chị Võ Thị T được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Phú Thọ